

Bản án số: 168/2019/HSST
Ngày 18-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương
Bà Đỗ Thị Lê

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Ngọc P, sinh ngày 15-11-1986 tại Bến Tre; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Số X Đình Bộ Lĩnh, Phường Y, thành phố M, tỉnh Bến Tre; nơi ở: không xác định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Trần Thị Thu T;

Tiền sự: Quyết định số 02/2017/QĐ- TA ngày 13-07-2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

Tiền án: Bản án số 364/2015/HSST ngày 28-09-2015 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23-03-2016, đã nộp xong án phí, chưa bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đặc điểm nhân thân:

- Bản án số 01/2006/HSPT ngày 19-01-2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm ngày 29-03-2006.

- Từ năm 2012 đến năm 2014 cai nghiện bắt buộc tại huyện Bó Lá, tỉnh Bình Dương.

Bị bắt ngày 19 tháng 07 năm 2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Người bị hại: Đoàn Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố S, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03-05-2019, Trần Ngọc P đón xe ôm từ huyện L, tỉnh Đồng Nai đi về phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực gần nhà nghỉ D thuộc khu phố S, phường H, thị xã P; P trả tiền xe rồi đi bộ vào một hẻm. P phát hiện dãy phòng trọ đóng cửa không có người, P sử dụng mỏ lết cạy cửa đột nhập vào phòng trọ của anh Đoàn Văn T lén lút lấy trộm tài sản gồm: 01 laptop hiệu Dell, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Orient, 01 pin sạc dự phòng, 01 ví da bên trong có giấy tờ chứng minh nhân thân của anh T. Anh T có đơn trình báo Cơ quan điều tra

Ngày 06-05-2019, P bị các cơ quan chức năng bắt giữ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng của P có các tài sản của anh T gồm: 01 laptop hiệu Dell, 01 pin sạc dự phòng, giấy tờ đứng tên anh Đoàn Văn T (01 sổ hộ khẩu, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 sổ bảo hiểm). Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định: 01 laptop hiệu Dell trị giá 4.300.000 đ, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Orient trị giá 3.750.000 đ, 01 pin sạc dự phòng trị giá 297.000 đ; tổng cộng 8.347.000 đ.

Bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 03-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Trần Ngọc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo xác định vào sáng ngày 03-05-2019, tại khu phố S, phường H, thị xã P; bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản có tổng trị giá 8.347.000 đ của người bị hại. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các đương sự khác, phù hợp với biên bản tạm giữ vật chứng, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu trật tự an ninh tại địa phương. Nhân thân bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, có một tiền sự, đã bị kết án hình sự về tội danh chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, tương ứng với đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại Đoàn Văn T xác định đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Trần Ngọc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 07 năm 2019.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục P thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã k)

Lương Thị Thanh Hảo